

Số: 1283 /TEDI-CBTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
UBCK NHÀ NƯỚC, SỞ GD&ĐT HÀ NỘI VÀ CỦA DOANH NGHIỆP**

**V/v quyết định của HĐQT về phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội  
- Các cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP
- Mã chứng khoán: TED;
- Địa chỉ trụ sở chính: 278 Tôn Đức Thắng, P. Hàng Bột, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-4).38514431. Fax: (84-4).38514980. Email: tedi.ctdc@gmail.com.
- Website: www.tedi.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Công Tâm.
- Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động.
- Loại thông tin công bố:  24h;  72h;  Yêu cầu;  Bất thường;  Định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:**

Ngày 05/5/2023, HĐQT đã ban hành Quyết định số 122/QĐ-TEDI về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

*(Chi tiết Quyết định đính kèm)*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- TGD (b/c)
- Website TCT;
- Lưu Tổ CBTT./.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Nguyễn Công Tâm**

Số: 122/QĐ/TEDI-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GTVT - CTCP**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP.*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-NK2/TEDI-HĐQT ngày 19/12/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình ĐHCĐ tại phiên họp thường niên năm 2023.*

*Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TEDI-ĐHCĐ ngày 05/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

#### **1. Kế hoạch tài chính**

|  |                 |
|--|-----------------|
| - Tổng giá trị sản lượng                         | 648,723 tỷ đồng |
| - Tổng doanh thu                                 | 525,000 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế                           | 44,000 tỷ đồng  |
| - Lợi nhuận sau thuế                             | 37,300 tỷ đồng  |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu | 7,10 %          |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu | 23,31 %         |
| - Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước                | 46,000 tỷ đồng  |
| - Thu nhập bình quân/người/tháng                 | 24,4 triệu đồng |
| - Tổng mức đầu tư XD/CB, mua sắm TSCĐ            | 16,077 tỷ đồng  |
| - Cổ tức (% mệnh giá cổ phần)                    | 20,0%           |

#### **2. Kế hoạch tiền lương – tiền thưởng **168,206 tỷ đồng****

##### **2.1 Quỹ tiền lương – thưởng của Người lao động **159,196 tỷ đồng****

|   |                       |
|---|-----------------------|
| - Đơn giá dự án trong nước              | 423đ/1.000đ doanh thu |
| - Đơn giá dự án thực hiện ở nước ngoài  | 650đ/1.000đ doanh thu |
| - Đơn giá dự án nước ngoài ở trong nước | 550đ/1.000đ doanh thu |
| - Đơn giá dịch vụ in ấn                 | 411đ/1.000đ doanh thu |
| - Đơn giá dịch vụ khác                  | 246đ/1.000đ doanh thu |

|            |  |                         |
|------------|--|-------------------------|
| <b>2.2</b> | <b>Quỹ tiền lương – thưởng, thù lao NQLDN</b>  | <b>8,189 tỷ đồng</b>    |
| -          | Quỹ tiền lương – thưởng                        | 7,148 tỷ đồng           |
| -          | Thù lao  | 1,041 tỷ đồng           |
|            | <i>Trong đó</i>                                |                         |
|            | + Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT                | 15,220 triệu đồng/tháng |
|            | + Mức thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT            | 13,700 triệu đồng/tháng |
|            | + Mức thù lao của Thành viên HĐQT              | 12,180 triệu đồng/tháng |
|            | + Mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát         | 9,130 triệu đồng/tháng  |
|            | + Mức thù lao của Thành viên Ban kiểm soát     | 6,090 triệu đồng/tháng  |
| <b>2.3</b> | <b>Quỹ phụ cấp NĐDPV, KSV</b>                  | <b>0,821 tỷ đồng</b>    |
| <b>3.</b>  | <b>Kế hoạch mua sắm tài sản, XDCB</b>          | <b>17,341 tỷ đồng</b>   |
| <b>3.1</b> | <b>Xây dựng cơ bản, tài sản cố định</b>        | <b>16,077 tỷ đồng</b>   |
| -          | Nhà cửa  | 3,900 tỷ đồng           |
| -          | Máy móc thiết bị                               | 4,441 tỷ đồng           |
| -          | Phương tiện vận tải                            | 2,300 tỷ đồng           |
| -          | Phần mềm máy tính                              | 2,363 tỷ đồng           |
| -          | Xây dựng cơ bản                                | 3,073 tỷ đồng           |
| <b>3.2</b> | <b>Công cụ, dụng cụ</b>                        | <b>1,264 tỷ đồng</b>    |
| <b>4.</b>  | <b>Kế hoạch bảo hộ lao động</b>                | <b>4,610 tỷ đồng</b>    |
| -          | Các biện pháp về kỹ thuật an toàn VSLĐ và PCCN | 0,180 tỷ đồng           |
| -          | Mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân          | 2,920 tỷ đồng           |
| -          | Chăm sóc sức khỏe NLĐ, tuyên truyền BHLĐ       | 1,510 tỷ đồng           |
| <b>5.</b>  | <b>Kế hoạch đào tạo</b>                        | <b>3,875 tỷ đồng</b>    |
| -          | Đào tạo quản lý cấp cao và cấp trung           | 0,750 tỷ đồng           |
| -          | Đào tạo Chủ trì, chủ nhiệm, bồi dưỡng CMNV     | 0,840 tỷ đồng           |
| -          | Đào tạo ngắn hạn (kỹ năng mềm, CS mới...)      | 0,160 tỷ đồng           |
| -          | Các chương trình đào tạo khác theo nhu cầu     | 0,125 tỷ đồng           |
| -          | Tham quan học tập tại nước ngoài               | 2,000 tỷ đồng           |
| <b>6.</b>  | <b>Kế hoạch hoạt động chung</b>                | <b>4,509 tỷ đồng</b>    |
| -          | Duy trì hệ thống ISO 9001-2015                 | 0,200 tỷ đồng           |
| -          | Quảng cáo                                      | 0,200 tỷ đồng           |
| -          | Thông tin KSTK                                 | 0,150 tỷ đồng           |
| -          | Duy trì trang Website TEDI                     | 0,109 tỷ đồng           |
| -          | Hội nghị với LTEC                              | 0,100 tỷ đồng           |
| -          | Hỗ trợ địa phương                              | 0,100 tỷ đồng           |
| -          | Học bổng sinh viên                             | 0,100 tỷ đồng           |
| -          | Các khoản lập theo dự toán                     | 2,050 tỷ đồng           |
| -          | Lễ kỷ niệm 60 năm TEDI (phân bổ 2 năm)         | 1,500 tỷ đồng           |



|  |                 |
|--|-----------------|
| <b>7. Kế hoạch tuyển dụng lao động</b> | <b>47 người</b> |
| - Khối quản lý                         | 04 người        |
| - Khối sản xuất                        | 43 người        |

**Điều 2:** Giao Tổng giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 nêu tại Điều 1 tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, Trưởng các phòng quản lý chức năng và các đơn vị liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (th/h);
- HĐQT TCT (ch/đ th/h);
- Ban kiểm soát TCT (biết);
- ĐU –CD CTCP (ph/h);
- Ban Tổng giám đốc (th/h);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Hitoshi YAHAGI*  
**Hitoshi YAHAGI**